

PHƯƠNG TRỜI CAO RỘNG

Vĩnh Hảo

Chương sáu

(kỳ 2, tiếp theo kỳ trước)

Một sáng nọ, tôi và Sung rủ nhau đi tắm giặt tại chùa Tĩnh hội. Tôi đã qua một lần bên ấy với thầy Châu nên biết tắm giặt ở bên ấy khỏe hơn, vì có nước máy, chứ tắm ở chùa Phước Điền thì phải xách nước giếng bằng cái thùng rất to, rất mệt, nước lại không được trong, buồng tắm thì chật chội, xa giếng. Đoạn đường từ viện qua chùa Tĩnh hội xa gấp đôi đoạn đường đến chùa Phước Điền dưới chân núi, nhưng buổi sáng trời mát mẻ, đường đi lại ngoằn ngoèo đẹp mắt, nên chúng tôi không thấy mệt. Trước chúng tôi chừng chục bước, thầy quản chúng và một thầy khác cũng đang trên đường qua chùa Tĩnh hội để làm việc tại văn phòng Giáo hội Tĩnh. Hai thầy bước dài, đi nhanh nên chỉ một chốc là bỏ xa chúng tôi một đoạn. Đến một khoảng đường cong, khuất tầm mắt của mọi người, Sung móc trong túi ra một hộp quẹt, nói với tôi rằng:

"Anh Khang, em có cái quẹt nè." (Trong các chú tiểu ở viện, chỉ có Sung là xưng *anh-em* với tôi; các chú kia đều xưng *chú* với nhau).

Vừa đi vừa quay qua, ngó cái hộp quẹt trên tay Sung, tôi nói:

"Thì sao? Có gì lạ đâu?"

Sung đề nghị:

"Mình đốt cái gì chơi đi. Còn có một cái diêm thôi à. Đốt một cái rồi rút hộp diêm cho khỏe, bỏ trong túi hoài mệt quá à!"

"Thì rút đi, có một cái diêm mà tiếc làm gì!"

"Rút uống, đốt cái gì chơi cho vui đi mà."

Tôi chỉ tay vào một bụi cỏ nhỏ, nói không suy nghĩ:

"Thì đốt đại cái bụi cỏ này đi."

Sung liền đặt cái xô của chú xuống một bên bụi cỏ nhỏ bên mé đường, sát vách núi. Trên đó chừng một thước là cây cỏ um tùm bao quanh khu tầng phòng trên chóp núi. Bụi cỏ chỗ xanh chỗ vàng, thấp chừng hai gang tay nhưng rậm, mọc đơn lẻ một mình một cỗi. Đốt một bụi cỏ chơi thì có hại gì đâu, tôi nghĩ vậy. Bụi cỏ này mà không đốt thì chủ nhật này, các thầy ở viện ra làm công tác, dọn sạch đường núi này, cũng phải mất công sức hay nhờ nó mà thôi. Tôi đứng chờ Sung đốt. Cây diêm tốt lắm, chỉ quẹt một cái là cháy. Sung đưa lửa diêm vào gốc cỏ, lấy tay che gió một lúc để bảo đảm là lửa cháy bén lên; rồi không đợi lửa cháy hết bụi cỏ, Sung và tôi tiếp tục đi.

Đến chùa Tĩnh hội, Sung dẫn tôi vào dãy nhà tắm cũ của tầng chúng nơi đây. Nghe nói còn có nhiều nhà tắm và nhà vệ sinh khác ở các dãy tầng phòng mới cất nữa. Dãy nhà tắm cũ thì ít người sử dụng, nên việc tắm giặt có vẻ thoải mái hơn, khỏi phải chờ đợi. Chúng tôi cởi áo quần ra, chỉ mặc quần đùi, bỏ hết đồ dơ vào xô rồi lo giặt trước, sau đó mới vào buồng tắm, tắm chung. Trong buồng tắm có một hồ nước lớn ăn thông qua buồng tắm kế bên, tức là hai phòng tắm xài chung một hồ. Sung bày trò: nhảy luôn vào hồ nước mà tắm cho sướng. (Cái trò này về sau chúng tôi vẫn còn áp dụng nhiều lần khi bể nước lớn trong nhà tắm công cộng của viện có thể chứa đầy nước sau mùa hè. Bể nước đó chiều ngang một thước rưỡi, chiều dài hai thước rưỡi, chiều cao một thước, thật lý tưởng để bọn tiểu chúng tôi nhảy vào lặn hụp, sau đó xả hết nước dơ trong bể ra ngoài mà thay nước mới vào. Thật uống công các thầy lo tiết kiệm nước!) Trời nóng nực, nghe ý kiến của Sung cũng hay hay, tôi gật đầu đồng ý nhưng vẫn còn sợ bị phát giác. Tôi nói:

"Lỡ có ai vào tắm ở buồng kế bên, bắt gặp tụi mình nhảy vào hồ là chết đó!"

"Không sao đâu, để em qua phòng bên đó, coi như anh một phòng, em một phòng, đâu có ai vô được mà biết!"

Nói rồi, Sung nhảy vào hồ, hụp xuống nước, lòn qua phía bên kia, cài cửa phòng tắm bên đó lại. Hai chúng tôi thay nhau nhảy vào hồ mà ngâm mình cho mát. Lâu lâu làm chuyện nghịch tặc một chút chắc không can gì. Buồng tắm là thế giới riêng tư có cửa đóng then cài, ai biết được ai bên trong và đang làm chuyện gì! Thôi thì mùa hè nóng nực rít rằm trong người, sẵn hồ nước trong mát, ta cứ trằm mình cho sáng khoái cuộc đời chạy tịnh! Đang tắm thoải mái như vậy thì có tiếng gõ cửa, tôi rón rén chui ra khỏi hồ. Sung ở buồng bên kia, tôi ở lại buồng này, lên tiếng với người gõ cửa:

“Mô Phật, ai đó?”

Có tiếng bên ngoài nói lớn, chắc là của một thầy nào:

“Ai tắm mà lâu quá vậy? Cho người khác tắm với chứ!”

“Dạ, con ra liền!” tôi nói vậy rồi mới giật mình, chưa dám ra vội, vì hồ nước này giờ hai đứa nhẩy vào tắm đã dơ không lẽ để cho người khác vào tắm, dội nước lên đầu lên cổ, coi sao được. Nhất là để các thầy tắm nước dơ của mình, tổn phước chết! Tôi bèn tháo cái nùi giẻ ở sát đáy hồ để xả nước ra. Nhưng cũng phải xả ra nhẹ, từ từ, kéo người ở ngoài có thể biết. Muốn vậy phải lấy chân chặn bớt, cho nước tuôn ra từng chặp. Bên kia, Sung cũng lấy gáo múc bớt nước trong hồ, đổ tháo ra nền đất. Cạn hồ rồi, chúng tôi xả một ít nước từ vòi xuống để rửa sơ qua một lượt toàn thành hồ, sau đó mới đập nùi giẻ lại, cho nước chảy thật mạnh vào hồ. Đến lúc đó mới dám mở cửa bước ra. Nhưng vị thầy nào đó, này giờ chờ đợi lâu quá, đã đi đâu mất. Chắc là tìm qua dãy nhà tắm khác. Hú hồn! Tôi và Sung lo thu dọn đồ khô đồ ướt chuẩn bị ra về. Bỗng thấy Dũng và Kính chạy rần rật tới. Dũng gặp chúng tôi đi ngược chiều thì dừng lại, thở hổn hển, nói:

“Cháy núi! Cháy nguyên cả một đám dưới dãy nhà mới. Quý thầy phải bỏ lớp, tập trung lại chữa cháy. Ghê quá!”

Tôi hoảng kinh, đoán rằng có thể ngọn lửa đó do Sung đốt chơi bụi cỏ khi này. Tôi định hỏi thêm cho chắc, nhưng chưa kịp mở miệng thì Kính nói thêm:

“Ui chao, mấy thầy nói bắt được ai đốt là đập cho một trận.”

Sung tái mặt chẳng nói được tiếng nào. Tôi hỏi:

“Vậy bây giờ đã hết cháy chưa?”

“Lúc tụi này đi ngang qua thì chữa gần xong rồi. Ngay chỗ khúc đường quanh gần tam cấp lên nhà mới chứ đâu!”

Tôi giữ giọng bình thản nói với Sung:

“Thôi tụi mình về mau, coi có phụ giúp mấy thầy được không.”

Sung nói giọng yếu xìu, mặt không còn chút máu:

“Đi.”

Dũng và Kính vào nhà tắm, tôi và Sung vội vã về viện. Vừa đi Sung vừa năn nỉ tôi:

“Đừng nói ai em đốt hết nghen. Em đâu có cố ý.”

“Đâu phải một mình chú có lỗi. Tôi cũng có lỗi. Lỗi tôi còn nặng hơn vì tôi xúi chú đốt bụi cỏ đó. Chấn chấn là không nói cho ai biết được. Thầy mà biết là cả hai đứa mình bị đòn xong còn bị đuổi về nhà nữa chứ chẳng phải chơi.”

Sung nghe vậy mới yên tâm, hoàn hồn, vì này giờ chú ấy cứ nghĩ là một mình chú làm, một mình chú chịu. Chú cũng sợ rằng tôi sẽ mép chuyệt đó với quý thầy.

Đi một đoạn đường đồi, tôi thấy khoảng núi bị cháy làm trống cả mặt trước của dãy tầng phòng trên cao. Từ phía trên nhà mới và dưới đường đồi bây giờ có thể nhìn thấy nhau rõ, không có cây cỏ gì ngăn che nữa. Một đám cháy lớn chứ chẳng phải vừa. Đám cháy đúng là bắt lửa từ bụi cỏ nhỏ mà chúng tôi đốt khi này chứ chẳng sai chạy vào đâu. Tôi và Sung đi ngang khoảng cháy còn nóng hực hơi lửa, vậy mà hai đứa như cảm thấy lạnh run. Một vài thầy hầy còn dùng cành lá mà đập các đốm lửa nhỏ còn cháy đâu đó trên núi. Vài thầy khác rưới nước quanh khoảnh sân trước tầng phòng. Tôi và Sung đi khuất rồi mà chưa hết khiếp sợ.

Xế chiều, thầy tôi đứng từ hiên nhà khách nhìn ra khoảng núi bị cháy, buột miệng nói:

“Một đốm lửa sân hạn nhỏ có thể đốt cháy cả rừng công đức.”

Đó là một câu trong kinh Phật. Dĩ nhiên thầy chẳng ám chỉ gì tôi hay Sung. Làm sao thầy biết được! Thầy chỉ thấy đám cháy mà nhớ tới một câu kinh Phật vậy thôi. Nhưng nghe thầy nói, tôi thấy nhột trong lòng lắm. Tôi tìm gặp Sung, nói:

“Chiều nay tụi mình phải sám hối mới hết cái tội khi sáng.”

“Đừng, đừng có sám hối, vì làm như vậy mấy thầy biết đó. Lỡ mấy thầy hỏi tại sao sám hối thì sao?”

“Sám hối thăm thôi chứ ai bảo làm rộn lên bao giờ! Sẵn thời kinh công phu chiều có tụng Hồng Danh Bửu Sám, hai đứa sám hối luôn.”

Vậy đó mà chuyện đốt núi lửa được giữ kín giữa tôi và Sung, không ai khác biết đến. Đâu chừng một hai tuần thì cái chuyện khủng khiếp tưởng như không bao giờ quên cũng được mấy thầy và mọi người trên viện cho vào quên lãng, không nhắc tới nữa. Cỏ non lại đâm chồi mọc lên. Các cành khô lại từ từ nhú mầm. Vài tháng sau thì chỗ khoảng cháy đó lại xanh um, không còn dấu vết gì của một trận lửa xảy ra. Nhưng trong lòng tôi vẫn như còn bóng cháy cháy với nỗi ray rứt hối hận.

Một sáng chủ nhật nọ, thầy quản chúng có công tác đặc biệt cho bọn tiểu chúng tôi. Sau khi làm công tác thường nhật, chúng tôi tập trung tại phòng thầy quản chúng để nhận thêm công tác mới

cho ngày chủ nhật đó. Tôi, Kính và Sung được cắt đi tưới cây và các chậu kiểng trước sân chùa. Có một cái vòi và cái bể nhỏ chứa nước ở bên trái lầu trống của chánh điện. Chúng tôi xả cho nước vào đầy hồ rồi lấy xô xách đi tưới. Nước mùa hè khan hiếm, học tăng của viện phải đi tắm giặt xa nhưng các cây kiểng trước sân chùa thì phải tưới kẻo bị chết khô.

Đang tưới mấy chậu kiểng dọc hai bên tam cấp dẫn lên dãy tiền điện, tôi bắt gặp một con rắn đang trườn chậm dưới chân chậu kiểng rồi núp dưới đó. Sợ các chú khác không thấy, bước qua bước lại rồi bị cắn, tôi báo cho các chú biết. Tôi là dân thành phố, lâu nay đâu có thấy con rắn thật bao giờ, nên trong lòng cũng hơi sợ. Nhưng Kính và Sung thì không chút sợ sệt. Không những không né tránh hay xua đuổi con rắn, các chú còn rình đẹp chậu kiểng qua một bên rồi lấy cái xô không, úp con rắn lại. Tôi la lên:

"Sao không đuổi nó chạy mà còn úp nó lại làm gì?"

Kính nói:

"Bắt nó chơi."

Sung phụ họa:

"Lấy dây cột nó lại."

Rồi Sung đi tìm dây, Kính đứng giữ con rắn. Tôi thấy lo lo trong lòng mà chẳng biết nói sao. Chỉ một lát sau, Sung quay trở lại với một sợi dây ni-lông dài. Sung thắt một cái thòng lọng, kiểu thắt gút cổ chó, rồi bảo Kính hé miệng xô ra một tí. Con rắn thấy có đường liền ló đầu ra, Kính lập tức chặn cái xô lại, kèm chặt một khoảng ngang khúc đầu con rắn. Sung tức tốc tròng thòng lọng vào đầu rắn, siết chặt cái gút lại. Sung nắm đầu sợi giây, kéo rắn chạy ra khoảng đất trống. Tôi la lên:

"Chơi gì kỳ cục vậy! Thả nó ra đi!"

Sung không nghe, cứ kéo con rắn chạy vòng vòng. Kính chạy đuổi theo, miệng cười toe toét có vẻ thích thú lắm. Con rắn bị lôi đi, đầu mình nó cạ trên nền đất trông thật tội nghiệp. Dù thấy con rắn có vẻ hiềm ác, tôi cũng không sao vui thú nhìn nó bị hành hạ như vậy. Nhưng tôi cũng không cản gì các chú ấy được. Lững thững, tôi bước theo nhìn các chú đùa giỡn với con rắn mà thấy buồn buồn trong lòng. Sung chạy được hai ba vòng thì Kính đòi kéo rắn. Chú này còn nghĩ ra cách chơi độc địa hơn Sung một bậc: chú không kéo con rắn chạy vòng vòng nữa mà nắm đầu giây qua tít con rắn một hồi – kiểu như các tay cao bồi Mỹ quay giây trước khi phóng thòng lọng vào cổ bò. Rồi Kính đem con rắn tới cái bể nước nhỏ, nhận nước con rắn. Tôi bất mãn la:

"Thôi, vừa vừa thôi, chơi gì ác quá vậy! Thả nó đi."

Kính thấy tôi cứ lẻo đẻo theo sau đòi thả con rắn thì muốn chọc tức tôi thêm, lôi con rắn đi xềnh xệch xuống đường núi lờm chờm đá. Sung chạy theo đòi lại con rắn, nói rằng đã tới phiên chú. Kính xoay qua chọc tức Sung, kéo con rắn chạy thật nhanh ra xa cho Sung đuổi theo. Con rắn lẩn lóc theo sức kéo nhanh của Kính. Sung đuổi kịp, nắm đầu giây kéo con rắn chạy trở về. Tôi ngồi ở bậc tam cấp bên trên nhìn xuống, thấy con rắn bị trầy xước khắp mình. Khi hai chú ngừng lại một chút để nghỉ mệt thì con rắn cũng ngất ngư, chẳng buồn nhúc nhích nữa. Vừa lúc đó, có thầy Niệm từ chánh điện bước ra. Có lẽ nghe tiếng hò hét của chúng tôi nên ra xem thử chuyện gì xảy ra. Thầy hỏi tôi, tôi kể lại đầu đuôi câu chuyện. Thầy gọi hai chú:

"Ê, chú gì đó? Thả con rắn đi."

Sung, Kính ngó lên thấy mấy Niệm thì lại tiếp tục kéo con rắn chạy thêm một đoạn. Có lẽ các chú biết thầy ấy không đánh phạt các chú bao giờ nên chẳng sợ. Thấy lời mình chẳng hiệu lực, thầy cũng im luôn, và thầy ngồi đó với tôi, quan sát các chú chơi rắn. Chơi chán rồi, các chú đem thả con rắn ở một bụi rậm dưới chân núi rồi quay trở lên. Thầy Niệm chờ các chú lên, nói một câu với giọng không được nghiêm khắc lắm, một câu mà các chú nghe xong cũng chỉ cười:

"Mấy chú này hoang quá. Kéo nó chạy như vậy thì chết con người ta rồi còn gì!"

Kính cười cười đáp:

"Đâu có chết, bạch thầy."

Sung nói:

"Cho nó chết luôn cũng được, chứ không nó cắn mình sao thầy."

Thầy nói:

"Đuổi nó đi xa được rồi. Hoang quá!"

Thầy nói nhỏ nhẹ như vậy thôi rồi quay vào. Chúng tôi tiếp tục tưới cây.

Đến chiều, tôi đang ngồi ôn bài trong giờ phóng tham thì thầy tôi gọi tôi vào Tổ đường bảo quỳ xuống. Tôi chẳng biết chuyện gì, nhưng cứ quỳ đó mà chờ thầy dạy. Thầy có vẻ giận. Rồi thầy thầy bảo Sáng chạy đi kêu Sung và Kính. Bấy giờ, tôi mới nhớ lại chuyện con rắn khi sáng. Mười phút sau, Kính và Sung có mặt tại Tổ đường. Lúc đó thầy mới lớn tiếng bảo cả ba chúng tôi nằm dài xuống nền đất.

"Hồi sáng các chú bắt rắn hành hạ, chơi đủ trò, có không?"

Kính và Sung đều run run nhận tội. Thầy hỏi tôi:

“Bộ chú không có hả?”

Tôi đáp:

“Bạch thầy, không.”

“Vậy chú có mặt suốt thời gian mấy chú kia bắt rắn, giỡn rắn, phải không?”

Tôi đáp phải. Thầy tiếp:

“Sao không ngăn cản lại để cho các chú chơi hoang như vậy?”

Tôi chưa kịp nói thì thầy đã quất roi xuống. Thầy phạt tôi nặng nhất: năm roi. Kính và Sung mỗi chú ba roi. Cứ mỗi roi giáng xuống là Kính la đau, lấy tay xoa dit lia lịa. Sung thì oằn mình, vẹo vẹo như con trùn, khóc thét lên:

“Đau quá thầy ơi, đau quá thầy ơi!”

Tôi thì lâu nay vẫn lì đòn, nên thầy quất năm roi tôi cũng chỉ rung người lên một chút, bặm môi chịu trận, không rên không khóc. Nhưng trận đòn này, quả là oan ức cho tôi, tưởng chừng không sao chịu nổi. Thầy không cho tôi nói tiếng nào. Sau khi phạt đòn chúng tôi, thầy còn bắt ba đứa quỳ một cây nhang trước bàn thờ Tổ. Không phân giải được sự việc, tôi bất mãn vô cùng. Buổi tối, lúc tôi vào quét dọn phòng, thầy hỏi:

“Con có biết tại sao thầy đánh con năm roi mà các chú kia chỉ ba roi không?”

Tôi biết đây là lúc có thể biện bạch cho mình được, nhưng tự dưng tôi chẳng muốn nói gì. Cái bướng bỉnh con nít trong tôi nó xúi tôi làm vậy. Tôi đáp:

“Dạ không biết.”

Thầy im một lúc rồi nói:

“Giới thứ nhất của năm giới mà con đã thọ có nói rằng, không được tự mình giết hại, xúi người khác giết hại hoặc thấy kẻ khác giết hại mà lòng mình vui theo. Chuyện các chú ấy làm, con vui theo, mà vui theo có nghĩa là giết hại bằng ý nghĩ. Trong ba nghiệp thân, miệng và ý thì ý đứng hàng đầu. Đó là lý do mà thầy phạt con nặng hơn các chú kia.”

“Con...” tôi định nói là chẳng những tôi không vui theo mà còn ngăn cản các chú ấy nữa. Nhưng tôi lại cứng họng, chẳng muốn nói nữa. Thấy tôi ngập ngừng rồi nín bặt, thầy nghĩ sao đó lại nói tiếp:

“Nếu con không có ý vui theo thì đáng ra con phải hết sức can ngăn các chú ấy. Can ngăn không thành có nghĩa là chưa hết lòng.”

Thầy nói như vậy thì tôi không còn gì để bàn cãi nữa. Phải, tôi đã không ngăn cản hết lòng. Nếu tôi nháy ra giục sợi giây, hoặc thụ cho mỗi chú một đấm, có lẽ các chú đã chịu thả con rắn. Nhưng đánh lộn với các chú ấy, chắc lại mang cái lỗi ấu đả, làm kinh động chúng tăng, mất không khí hòa hợp trong chùa. Hơn nữa, làm chú tiểu mới xuất gia, tôi chưa hề nghĩ rằng mình có thể vung tay vung chân đấm đá ai, nói gì các chú tiểu đồng tu với mình.

Lời thầy dạy làm tôi chợt nhớ tới thầy Niệm. Khi sáng, các chú kia bắt rắn, thầy Niệm cũng có mặt, cũng can ngăn, y hệt như tôi chứ chẳng khác chút nào. Vậy đó rồi thầy vào trong thư lại với thầy tôi thế nào đó, mà cả tôi là người đứng ngoài cũng bị đòn oan. Bây giờ, nghe thầy tôi dạy rồi, tôi không còn mang mỗi bất mãn trong lòng về cách xử phạt của thầy nữa. Nhưng với thầy Niệm, trong tôi hãy còn chút mặc cảm gì đó. Tôi không phục. Điều này phải để trong bụng, không thể nói ra được. Sự bất kính của một chú tiểu đối với một vị tăng là điều không nên chút nào trong luật chùa, tôi học được điều đó trong bộ luật Sa-di. Tôi đã cố gắng rất nhiều để không ôm lòng bất kính đối với thầy ấy, nhưng thật khó. Tâm hồn trẻ thơ như miếng đất dẻo, cái gì nặng nề đặt lên cũng để lại dấu vết lâu dài. Tiếc thay thầy ấy đã khiến tôi trở thành một kẻ nhỏ mọn vì không quên được chuyện cũ trong một thời gian rất lâu.

Dù đã có những lúc tôi bị cuốn theo những trò vui hay sự nghịch ngợm của tuổi trẻ, nhưng rõ ràng là tôi đã dần dần khép mình vào giới luật của nhà Phật cũng như nội quy của viện một cách ngoan ngoãn và tương đối dễ dàng. Có lẽ đó cũng nhờ sự uốn nắn trực tiếp của thầy tôi, mà cũng có thể do vì cái tâm nhẹ dạ, hẹp hòi và rất ư cổ điển của tôi – cái tâm ham chuộng tự do, nhưng cũng sẵn sàng chết sống cho sự tuân thủ những qui ước, luật lệ.